

Số: /STC-GCSDN

Quảng Bình, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý, điều hành về giá tháng 11 năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

I. Tổng quan thị trường và giá cả tháng 11 năm 2022:

Theo số liệu của Cục Thống kê Quảng Bình và qua khảo sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 11 năm 2022, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tháng 11 năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình tăng 0,15% so với tháng trước, cụ thể như sau:

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 04 nhóm tăng, 02 nhóm giảm và 05 nhóm không đổi so với tháng trước, cụ thể như sau: Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,04%; nhóm giao thông tăng 1,77%; nhóm giáo dục tăng 0,81%; nhóm văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,02%; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,09%; nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,37%; các nhóm: Nhóm đồ uống và thuốc lá; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép; nhóm thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác có chỉ số không đổi so với tháng trước.

Chỉ số giá vàng 99,99%: Giá vàng trong tỉnh biến động theo giá vàng trong nước, bình quân tháng 11 năm 2022 giá vàng tăng 1,73% so với tháng trước, giá vàng dao động quanh mức 5,25 triệu đồng/chỉ, tăng 36% so với kỳ gốc năm 2019, tăng 0,93% so với cùng kỳ năm trước và tăng 1,02% so với tháng 12 năm trước, bình quân 11 tháng tăng 1,51% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá đô la Mỹ (USD): Giá đô la Mỹ (USD) tháng này có giá bình quân 24.591 đồng/USD, tăng 3,14% so với tháng trước, tăng 6,46% so với kỳ gốc năm 2019, tăng 8,56% so với cùng kỳ năm trước và tăng 8,43% so với tháng 12 năm trước, bình quân 11 tháng tăng 1,27% so với cùng kỳ.

1. Nguyên nhân làm tăng CPI tháng 11 năm 2022 so với tháng trước:

- Giá xăng, dầu trong nước ảnh hưởng bởi giá xăng dầu thế giới. Liên Bộ Công Thương - Tài Chính ra quyết định điều chỉnh giá xăng dầu tăng vào ngày 01/11/2022, ngày 11/11/2022 và điều chỉnh giá xăng dầu giảm vào ngày 21/11/2022. Bình quân giá xăng dầu tháng 11 tăng so với tháng 10 năm 2022, do đó nhóm nhiên liệu tăng 5,54% đã tác động làm cho chỉ số giá nhóm giao thông tăng 1,77%.

- Từ ngày 01/11/2022, giá gas trên địa bàn tỉnh điều chỉnh tăng 26.000 đồng/bình 12 kg (từ 415.000 đồng/bình 12 kg lên 441.000 đồng/bình 12 kg), làm chỉ số giá tiêu dùng mặt hàng gas tăng 6,27% so với tháng trước.

- Nhóm giáo dục tăng 0,81% so với tháng trước, nguyên nhân do học phí một số trường giáo dục mầm non tư thục, trung học cơ sở tư thục trên địa bàn

tính tăng so với tháng trước.

2. Nguyên nhân làm giảm CPI tháng 11 năm 2022 so với tháng trước:

- Giá điện sinh hoạt giảm 4,10% và giá nước sinh hoạt giảm 1,47% do nhu cầu tiêu dùng của người dân giảm.

- Giá nhóm vật liệu bảo dưỡng nhà ở giảm 0,59% so tháng trước do giá thép giảm khi doanh nghiệp đồng loạt giảm giá bán.

II. Diễn biến giá tiêu dùng tháng 11 năm 2022 của một số nhóm hàng chính như sau:

1. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống: Giảm 0,09% so với tháng 10 năm 2022, trong đó: lương thực tăng 0,09%, thực phẩm giảm 0,18%, ăn uống ngoài gia đình tăng 0,09%.

1.1. Lương thực: Chỉ số giá lương thực tăng 0,09% so với tháng trước, do giá nhóm bột mì và ngũ cốc khác tăng 0,52% (ngô tăng 1,03%, khoai tăng 0,62%), nhóm lương thực chế biến tăng 0,17% (mỳ, sợi mỳ, phở tăng 0,38%; miến tăng 0,12%) so tháng trước.

1.2. Thực phẩm: Chỉ số giá nhóm thực phẩm giảm 0,18% so với tháng trước. Giá các mặt hàng thịt gia súc giảm 1,53%, trong đó: giá thịt lợn giảm 2,63%, nguyên nhân do giá thịt lợn hơi giảm khi sản lượng xuất chuồng tăng trong khi nhu cầu tiêu thụ của người dân ổn định. Giá thịt lợn giảm kéo theo một số mặt hàng liên quan đến thịt lợn giảm như nội tạng động vật giảm 0,79%, thịt chế biến giảm 0,23% so với tháng trước. Thịt gia cầm tươi sống có chỉ số giá giảm 0,57% so với tháng trước. Trong đó, thịt gia cầm khác giảm 1,79%, do trong tháng các hộ nuôi cho xuất chuồng nhiều nên nguồn cung dồi dào làm giá giảm. Thủy sản tươi sống tăng 0,28% so với tháng trước, trong đó: Cá tươi hoặc ướp lạnh tăng 0,36%, tôm tươi tăng 0,19%, thủy sản tươi sống khác tăng 0,03%, do trong tháng thời tiết mưa nhiều gây khó khăn cho việc ra khơi đánh bắt cùng nhu cầu của người dân tăng. Giá nhóm rau tươi, khô và chế biến tăng 0,78% so tháng trước, trong đó: Cà chua tăng 3,37%, đỗ quả tươi tăng 5,10%, rau dạng quả, củ tăng 0,69%, măng tươi tăng 0,52%, rau tươi khác tăng 1,57%, rau chế biến các loại tăng 1,09%, rau gia vị tươi, khô các loại tăng 0,86% so tháng trước. Giá nhóm quả tươi, chế biến tăng 0,04% so với tháng trước, do các mặt hàng xoài, dưa hấu, nho, táo, ... trái vụ, sản lượng ít nên giá tăng. Đối với nhóm hàng chè, cà phê, ca cao tăng 1,01% so tháng trước.

1.3. Ăn uống ngoài gia đình: Chỉ số giá tiêu dùng nhóm hàng ăn uống ngoài gia đình tăng 0,09% so với tháng trước, trong đó: ăn ngoài gia đình tăng 0,11% so với tháng trước.

2. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng: Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng có chỉ số giá tiêu dùng giảm 0,37% so với tháng trước, do giá điện, nước sinh hoạt giảm cùng chiều với nhu cầu tiêu dùng của người dân trong mùa mưa lạnh. Đồng thời, nhóm vật liệu bảo dưỡng nhà ở giảm 0,59% so tháng trước, do giá thép giảm khi doanh nghiệp đồng loạt giảm giá bán. Nhóm này đóng góp giảm 0,04% vào CPI chung tháng 11 năm 2022.

3. Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình: Chỉ số nhóm này so với tháng trước tăng 0,04% do giá đồ dùng trong nhà tăng 0,05% và thiết bị dùng trong gia đình tăng 0,02% so tháng trước.

4. Nhóm giao thông: Nhóm giao thông tăng 1,77% so với tháng trước. Trong tháng 11, Tập đoàn Petrolimex có 03 đợt điều chỉnh giá xăng dầu, tính bình quân nhóm nhiên liệu tăng 5,54%, trong đó: Giá xăng tăng 5,80%, dầu Diesel tăng 5,25% so với tháng trước.

5. Nhóm giáo dục: Nhóm giáo dục tăng 0,81% so với tháng trước, do học phí giáo dục mầm non tư thục, trung học cơ sở tư thục tại khu vực thành thị tăng so với tháng trước, trong đó: giáo dục mầm non tăng 2,43%, giáo dục trung học cơ sở tăng 3,83%.

6. Nhóm văn hoá, giải trí và du lịch: Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,02% so tháng trước, do nhóm đồ chơi tăng 0,35%, trong đó: giá cờ, bài các loại tăng 2,62% so tháng trước.

Các mặt hàng và dịch vụ còn lại ổn định.

(Chi tiết có Bảng giá thị trường tháng 11 kèm theo)

III. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 12 năm 2022:

Nếu như thời điểm này năm trước vừa bước qua giai đoạn dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, sức mua của thị trường ở "mức đáy" thì sức mua tháng 10, tháng 11 năm 2022 đã tăng mạnh. Nhu cầu tiêu dùng gia tăng, giúp thương mại dịch vụ phục hồi nhanh. Sự phục hồi này được kỳ vọng sẽ tạo đà cho thị trường tăng trưởng mạnh. Dịp cuối năm, thị trường tiếp tục xu hướng phục hồi và sẽ sôi động tương đương trước đại dịch, do đây là thời điểm diễn ra nhiều sự kiện lớn như: World Cup, tháng khuyến mại tập trung quốc gia, Tết Dương lịch, chuẩn bị cho Tết Nguyên đán cũng như các ngày hội mua sắm, ... Bên cạnh đó, sức mua tuy phục hồi nhưng chưa mạnh bởi nhiều người tiêu dùng phải cắt giảm chi tiêu do lạm phát.

Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 12 năm 2022, đa số hàng hóa tiêu dùng thiết yếu tăng nhẹ so với tháng 11 năm 2022, nhu cầu mua sắm tăng hơn chuẩn bị cho dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Dự đoán thị trường Tết Quý Mão 2023 sẽ tăng trưởng tốt hơn hẳn Tết Nhâm Dần 2022, do tâm lý người tiêu dùng không còn căng thẳng vì dịch COVID-19 nên sẽ ăn Tết, chơi Tết "bù" cho năm trước. Bên cạnh đó, Tết cổ truyền gần với Tết Dương lịch cũng là một động lực kích thích sức mua trong những tháng tới.

Trên đây là Báo cáo tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý, điều hành về giá của tỉnh Quảng Bình tháng 11 năm 2022, Sở Tài chính Quảng Bình báo cáo Cục Quản lý Giá - Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Giá - BTC;
- UBND tỉnh;
- TT DVTCC;
- Phòng TCKH các huyện, TP;
- Lưu: VT, GCSDN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Tùng Giang

